

Số: 269 /TT-STNMT

Điện Biên, ngày 11 tháng 10 năm 2018

## TỜ TRÌNH

**Đề nghị điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại điểm mỏ Mường Nhà 1, xã Mường Nhà, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản; mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 231/QĐ-UBND ngày 07 tháng 4 năm 2014 của UBND tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng tỉnh Điện Biên giai đoạn đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Giấy phép khai thác khoáng sản số 26/GP-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên cho phép Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Ngọc Dũng được khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại điểm mỏ Mường Nhà 1, xã Mường Nhà, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Quyết định số 737/QĐ-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Khai thác, chế biến khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại điểm mỏ Mường Nhà 1, xã Mường Nhà, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên;

Xét Đơn và hồ sơ đề nghị điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại điểm mỏ Mường Nhà 1, xã Mường Nhà, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên của Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Ngọc Dũng. Sau khi nghiên cứu, xem xét hồ sơ, Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định các nội dung như sau:

### **I. Hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy phép khai thác khoáng sản gồm có:**

1. Đơn đề nghị điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản;
2. Dự án đầu tư điều chỉnh;

3. Quyết định số 737/QĐ-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Khai thác, chế biến khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại điểm mỏ Mường Nhà 1, xã Mường Nhà, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên;

4. Giấy phép khai thác khoáng sản số 26/GP-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên cho phép Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Ngọc Dũng được khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại điểm mỏ Mường Nhà 1, xã Mường Nhà, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên;

5. Báo cáo đánh giá tác động môi trường kèm theo quyết định phê duyệt số 1027/QĐ-UBND ngày 19/10/2015;

6. Báo cáo kết quả khai thác khoáng sản;

7. Biên lai thực hiện nghĩa vụ tài chính có liên quan.

## **II. Kết quả thẩm định:**

1. Về hồ sơ: Hồ sơ đề nghị điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản của Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Ngọc Dũng đầy đủ và hợp lệ theo quy định tại Khoản 2, Điều 55 của Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ;

2. Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Ngọc Dũng hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5600218222 đăng ký lần đầu ngày 11 tháng 5 năm 2010 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Điện Biên cấp, có đăng ký ngành nghề: Khai thác, chế biến và mua bán đá, cát, sỏi;

Thực hiện Luật Khoáng sản và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan, Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Ngọc Dũng đã thực hiện đầy đủ thủ tục cấp phép hoạt động khoáng sản đối với điểm mỏ Mường Nhà 1, xã Mường Nhà, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên theo quy định và được UBND tỉnh Điện Biên cấp Giấy phép khai thác khoáng sản số 26/GP-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2015 theo quy định.

3. Căn cứ Khoản 2, Điều 55 của Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ; Quyết định số 737/QĐ-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Khai thác, chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại điểm mỏ Mường Nhà 1, xã Mường Nhà, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

Để đáp ứng nhu cầu sử dụng đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường phục vụ xây dựng các công trình nhà nước và dân sinh trên địa bàn xã Mường Nhà và các khu vực lân cận các năm tiếp theo, Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị UBND tỉnh xem xét điều chỉnh công suất khai thác và thời hạn khai thác tại Điều 1 và phụ lục số 04 của Giấy phép khai thác khoáng sản số 26/GP-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2015 cho Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Ngọc Dũng, cụ thể:

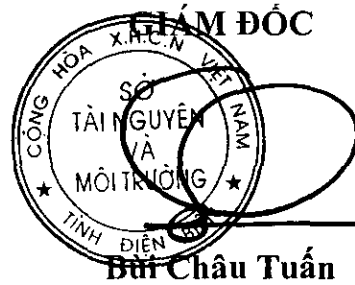
<b>Nội dung theo Giấy phép khai thác khoáng sản số 26/GP-UBND ngày 11/11/2015 của UBND tỉnh</b>	<b>Nội dung đề nghị điều chỉnh</b>
<b>Nội dung tại Điều 1</b>	
- Công suất khai thác: 8.000 m <sup>3</sup> /năm	Công suất khai thác: - Năm thứ nhất (năm 2016): 8.000 m <sup>3</sup> /năm; - Năm thứ hai (năm 2017): 8.000 m <sup>3</sup> /năm; - Năm thứ ba (năm 2018): 23.000 m <sup>3</sup> /năm; - Năm thứ bốn (năm 2019): 50.000 m <sup>3</sup> /năm; - Năm thứ năm (2020): 45.000 m <sup>3</sup> /năm; - Năm thứ sáu (2021): 20.000 m <sup>3</sup> /năm; - Năm thứ bảy (2022): 12.000 m <sup>3</sup> /năm; - Năm thứ tám đến năm thứ mười bảy (từ năm 2023 đến năm 2032): 8.000 m <sup>3</sup> /năm; - Năm thứ mười tám (năm 2033): 7.831 m <sup>3</sup> /năm.
- Thời hạn khai thác: 30 năm, kể từ ngày ký Giấy phép	Thời hạn khai thác: 20 năm, kể từ ngày ký Giấy phép
<b>Nội dung tại Phụ lục số 04</b>	
Công suất khai thác hàng năm từ năm 2016 đến năm 2044 là 8.000 m <sup>3</sup> /năm	Công suất khai thác: - Năm thứ nhất (năm 2016): 8.000 m <sup>3</sup> /năm; - Năm thứ hai (năm 2017): 8.000 m <sup>3</sup> /năm; - Năm thứ ba (năm 2018): 23.000 m <sup>3</sup> /năm; - Năm thứ bốn (năm 2019): 50.000 m <sup>3</sup> /năm; - Năm thứ năm (2020): 45.000 m <sup>3</sup> /năm; - Năm thứ sáu (2021): 20.000 m <sup>3</sup> /năm; - Năm thứ bảy (2022): 12.000 m <sup>3</sup> /năm; - Năm thứ tám đến năm thứ mười bảy (từ năm 2023 đến năm 2032): 8.000 m <sup>3</sup> /năm; - Năm thứ mười tám (năm 2033): 7.831 m <sup>3</sup> /năm.

Ngoài nội dung điều chỉnh nêu trên, các nội dung khác vẫn thực hiện theo Giấy phép khai thác khoáng sản số 26/GP-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2015 của UBND tỉnh Điện Biên.

Sở Tài nguyên và Môi trường kính trình UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh Giấy phép khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại điểm mỏ Mường Nhà 1, xã Mường Nhà, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên cho Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Ngọc Dũng./.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu VT, KS.



Số: /QĐ-UBND

Điện Biên, ngày tháng năm 2018

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại điểm mỏ Mường Nhà 1, xã Mường Nhà, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản; mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Giấy phép khai thác khoáng sản số 26/GP-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên cho phép Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Ngọc Dũng được khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại điểm mỏ Mường Nhà 1, xã Mường Nhà, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Quyết định số 737/QĐ-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Khai thác, chế biến khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại điểm mỏ Mường Nhà 1, xã Mường Nhà, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên;

Xét Đơn và hồ sơ đề nghị điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại điểm mỏ Mường Nhà 1, xã Mường Nhà, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên của Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Ngọc Dũng và đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số .... /TTr-STNMT ngày ..... tháng 10 năm 2018,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Điều chỉnh điều chỉnh công suất khai thác và thời hạn khai thác tại Điều 1 và Phụ lục số 04 của Giấy phép khai thác khoáng sản số 26/GP-

UBND ngày 11 tháng 11 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên cấp cho Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Ngọc Dũng khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại điểm mỏ Mường Nhà 1, xã Mường Nhà, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên như sau:

<p><b>Nội dung theo Giấy phép khai thác khoáng sản số 26/GP-UBND ngày 11/11/2015 của UBND tỉnh</b></p>	<p><b>Nội dung đề nghị điều chỉnh</b></p>
<p><b>Nội dung tại Điều 1</b></p>	
<p>- Công suất khai thác: 8.000 m<sup>3</sup>/năm</p>	<p>Công suất khai thác:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năm thứ nhất (năm 2016): 8.000 m<sup>3</sup>/năm;</li> <li>- Năm thứ hai (năm 2017): 8.000 m<sup>3</sup>/năm;</li> <li>- Năm thứ ba (năm 2018): 23.000 m<sup>3</sup>/năm;</li> <li>- Năm thứ bốn (năm 2019): 50.000 m<sup>3</sup>/năm;</li> <li>- Năm thứ năm (2020): 45.000 m<sup>3</sup>/năm;</li> <li>- Năm thứ sáu (2021): 20.000 m<sup>3</sup>/năm;</li> <li>- Năm thứ bảy (2022): 12.000 m<sup>3</sup>/năm;</li> <li>- Năm thứ tám đến năm thứ mười bảy (từ năm 2023 đến năm 2032): 8.000 m<sup>3</sup>/năm;</li> <li>- Năm thứ mười tám (năm 2033): 7.831 m<sup>3</sup>/năm.</li> </ul>
<p>- Thời hạn khai thác: 30 năm, kể từ ngày ký Giấy phép</p>	<p>Thời hạn khai thác: 20 năm, kể từ ngày ký Giấy phép</p>
<p><b>Nội dung tại Phụ lục số 04</b></p>	
<p>Công suất khai thác hàng năm từ năm 2016 đến năm 2044 là 8.000 m<sup>3</sup>/năm</p>	<p>Công suất khai thác:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năm thứ nhất (năm 2016): 8.000 m<sup>3</sup>/năm;</li> <li>- Năm thứ hai (năm 2017): 8.000 m<sup>3</sup>/năm;</li> <li>- Năm thứ ba (năm 2018): 23.000 m<sup>3</sup>/năm;</li> <li>- Năm thứ bốn (năm 2019): 50.000 m<sup>3</sup>/năm;</li> <li>- Năm thứ năm (2020): 45.000 m<sup>3</sup>/năm;</li> </ul>

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Năm thứ sáu (2021): 20.000 m<sup>3</sup>/năm;</li> <li>- Năm thứ bảy (2022): 12.000 m<sup>3</sup>/năm;</li> <li>- Năm thứ tám đến năm thứ mười bảy (từ năm 2023 đến năm 2032): 8.000 m<sup>3</sup>/năm;</li> <li>- Năm thứ mười tám (năm 2033): 7.831 m<sup>3</sup>/năm.</li> </ul>
--	--

**Điều 2.** Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Ngọc Dũng có trách nhiệm:

1. Nộp các khoản phí, lệ phí có liên quan theo quy định hiện hành (nếu có);

2. Tiếp tục khai thác khoáng sản, thực hiện các nghĩa vụ có liên quan theo quy định tại Giấy phép số 26/GP-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên.

**Điều 3.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký và là bộ phận không tách rời của Giấy phép khai thác khoáng sản số 26/GP-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên.

*Nơi nhận:*

- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Sở TN&MT;
- UBND huyện Điện Biên;
- Công ty TNHH XD&TM Ngọc Dũng;
- Lưu VT, KTN.



**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Mùa A Sơn**